

Số: 15/2021/QĐST-DS.

Đan Phượng, ngày 13 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 13, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2021/TLST- DS ngày 07 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại TNHH MTV D (G).

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 phố Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Huy Thông. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại theo uỷ quyền: Bà Tống Thị Nga Linh. Chức vụ Giám đốc Phòng giao dịch Nguyễn Cơ Thạch; Uỷ quyền tham gia tố tụng cho ông Đặng Công Sơn. Chức vụ: Cán bộ ngân hàng Ngân hàng Thương mại TNHH MTV D (Theo Giấy uỷ quyền số 22/2021/UQ - GD ngày 12/4/2021).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1982;

Chị Lê Thị T, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Chị Lê Thị T uỷ quyền cho anh Nguyễn Xuân D tham gia tố tụng (theo Giấy uỷ quyền lập ngày 30/11/2021).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

+ Bà Đỗ Thị Toàn, sinh năm 1954;

+ Cháu Nguyễn Xuân Phúc Đ, sinh ngày 02/3/2013;

+ Cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 20/4/2017;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Đ, cháu T: Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1982; Chị Lê Thị T, sinh năm 1991; Cùng Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Ngân hàng TM TNHH MTV D và anh Nguyễn Xuân D, chị Lê Thị Thủy xác nhận số tiền anh Nguyễn Xuân D, chị Lê Thị Thủy còn nợ Ngân hàng tạm tính đến ngày 03/12/2021, theo Hợp đồng tín dụng số 0078/2017/TLO-TDN22/HĐTD ngày 23/10/2017 là: 441.150.621 đồng, trong đó: Nợ gốc trong hạn là: 413.840.000 đồng; nợ gốc quá hạn là: 11.680.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 2.428.617 đồng, nợ lãi quá hạn: 13.202.004 đồng; theo Hợp đồng tín dụng số 0009/2018/PNCT-TDN22/HĐTD ngày 17/01/2018 số tiền là: 127.087.958 đồng trong đó: Nợ gốc trong hạn là: 105.000.000 đồng, nợ gốc quá hạn là: 17.335.233 đồng; nợ lãi trong hạn: 616.192 đồng, nợ lãi quá hạn: 4.136.533 đồng.

Tổng dư nợ của hai Hợp đồng tín dụng là 568.238.579 đồng (Năm trăm sáu mươi tám triệu hai trăm ba mươi tám nghìn năm trăm bảy mươi chín đồng).

+ Anh Nguyễn Xuân D, chị Lê Thị Thủy đồng ý thanh toán trả cho Ngân hàng TM TNHH MTV D số tiền nợ, tạm tính đến hết ngày 03/12/2021 theo 02 Hợp đồng tín dụng nêu trên.

+ Ngân hàng TM TNHH MTV D và anh Nguyễn Xuân D, chị Lê Thị Thủy thỏa thuận phương thức thanh toán khoản nợ nêu trên trong thời hạn cụ thể như sau:

Ngày 07/12/2021 trả số tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng);

Ngày 10/01/2022 trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Ngày 10/02/2022 trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Ngày 10/3/2022 trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Ngày 10/4/2022 trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Ngày 10/5/2022 trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Ngày 10/6/2022 trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Ngày 10/7/2022 trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Ngày 10/8/2022 trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Ngày 10/9/2022 trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Ngày 10/10/2022 trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Số tiền thanh toán trong các đợt trả nợ nêu trên được trừ vào gốc và lãi.

Chậm nhất đến ngày 10/11/2022 anh Nguyễn Xuân D, chị Lê Thị Thủy phải trả toàn bộ số tiền gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi phạt chậm trả lãi và lãi phát sinh còn lại cho Ngân hàng Thương mại TNHH MTV D.

+ Kể từ ngày 04/12/2021, anh Nguyễn Xuân D và chị Lê Thị Thủy còn phải tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh trên số nợ gốc theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ (Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

+ Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu anh Nguyễn Xuân D, chị Lê Thị Thủy vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo thỏa thuận được nêu trên thì Ngân hàng TM TNHH MTV D có quyền yêu cầu anh Nguyễn Xuân D, chị Lê Thị Thủy phải thanh toán toàn bộ khoản tiền gốc và lãi còn nợ, kể cả các kỳ chưa đến hạn và có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay nói trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 622, số tờ bản đồ 15, diện tích 242,1m² tại thôn T, xã S, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 744271, số vào sổ cấp GCN: CS-ĐP 00146 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 01/07/2015 cho anh Nguyễn Xuân D.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 4275.2017/HĐGD; quyền số 04, TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/10/2017 tại Văn phòng Công chứng Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản số công chứng: 0213.2018/HĐSD; quyền số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/01/2018 tại Văn phòng Công chứng Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội; xác nhận thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Hà Nội, Chi nhánh huyện Đan Phượng ngày 23/10/2017.

Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ trả nợ khoản vay của anh Nguyễn Xuân D, chị Lê Thị Thủy tại Ngân hàng TM TNHH MTV D, thì anh Nguyễn Xuân D, chị Lê Thị Thủy vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng.

Khi anh Nguyễn Xuân D, chị Lê Thị Thủy thanh toán xong toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng TM TNHH MTV D phải trả lại anh Nguyễn Xuân D, chị Lê Thị Thủy các giấy tờ liên quan đến tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản hai bên đã ký kết.

+ Về án phí: Anh Nguyễn Xuân D, chị Lê Thị Thủy tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Số tiền án phí phải chịu là 13.364.000 đồng (Mười ba triệu ba trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng TM TNHH MTV D số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002537 ngày 07/5/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Doãn Văn Tuyền